TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 128/2019/QĐST - HNGĐ	*TP. Thanh Hóa, ngày 25 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 159/2019/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 về việc: Yêu cầu công nhân thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn; gồm người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Hoàng Hoàn C - Sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu tập thể V, đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắc Lắc.

2. Chị Nguyễn Thị L - Sinh năm 1984.

Địa chỉ: phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 4 năm 2019, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Hoàng Hoàn C và chị Nguyễn Thị L kết hôn năm 2010, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc được 7 năm thì đến đầu năm 2017 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, hai bên gia đình đã khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 5/2018 đến nay, không ai quan tâm và có trách nhiệm đến nhau. Nay anh chị đều xét thấy tình cảm không còn mục đích hôn nhân không đạt yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Hoàn C và chị Nguyễn Thị L.

[2] Về con chung: Anh C và chị L có 01 con chung cháu Hoàng Thiên K sinh ngày 01/4/2013. Ly hôn anh, chị thống nhất việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

Chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Thiên K, anh Hoàng Hoàn C tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2019 cho đến khi cháu K thành niên.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Anh C và chị L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh, chị thỏa thuận chị L chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo qui định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Hoàn C và chị Nguyễn Thị L.

- *Về con chung:* Anh Hoàng Hoàn C và chị Nguyễn Thị L có 01 con chung cháu Hoàng Thiên K sinh ngày 01/4/2013. Giao cháu Hoàng Thiên K cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Hoàng Hoàn C tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2019 cho đến khi cháu K thành niên.

Anh C được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Anh C và chị L không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị L chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/2017/0006359 ngày 17/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị L đã nộp đủ lệ phí).

Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- UBND phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Lan Anh